

ÔN LUYỆN KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2 - MÔN: TOÁN LỚP 2

Họ và tên:

Lớp:

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

Câu 1. Số bị chia là 45, số chia là 5. Vậy thương bằng:

- A. 50 B. 40 C. 8 D. 9

Câu 2. Số 708 đọc là:

- A. Bảy trăm tám B. Bảy trăm linh tám C. Bảy linh tám D. Bảy trăm không tám

Câu 3. Số liền trước của số tròn trăm lớn nhất có ba chữ số là:

- A. 899 B. 901 C. 900 D. 999

Câu 4. Phép tính có kết quả lớn nhất là:

- A. 2×7 B. 5×4 C. 2×9 D. 5×2

Câu 5. Mẹ mua 20 quả táo, chia đều vào 5 túi. Mỗi túi có:

- A. 4 quả B. 5 quả C. 15 quả D. 10 quả

Câu 6. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là: $2 \times 5 = \dots : 2$

- A. 10 B. 5 C. 20 D. 25

II. PHẦN TỰ LUẬN (7 điểm)

Bài 1. Tính kết quả:

$65 - 2 \times 8 = \dots$ $16 : 2 + 58 = \dots$

$5 \times 7 - 19 = \dots$ $40 : 5 + 32 = \dots$

Bài 2. Viết các số sau thành tổng trăm, chục và đơn vị:

$329 = \dots$ $804 = \dots$

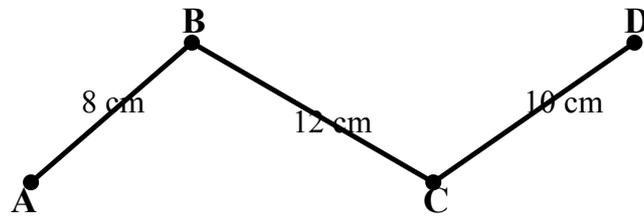
$516 = \dots$ $970 = \dots$

Bài 3. So sánh các giá trị ($>$, $<$, $=$):

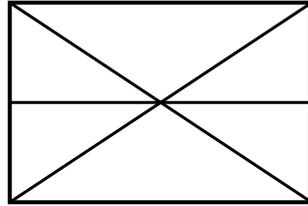
$2 \text{ cm} \times 5 \dots 1 \text{ dm}$ $600 + 30 + 5 \dots 600 + 50$

$10 \text{ m} : 2 \dots 5 \text{ dm} \times 9$ $400 + 70 + 8 \dots 400 + 70 + 9$

Bài 4. Tính độ dài đường gấp khúc ABCD (xem hình vẽ):



Bài 5. Quan sát hình vẽ dưới đây và điền số thích hợp:



- Có hình tam giác.
- Có hình tứ giác.

Bài 6. Lớp 2A trồng được 20 cây hoa, nhiều hơn lớp 2B là 4 cây hoa.

a. Hỏi lớp 2B trồng được bao nhiêu cây hoa?

b. Nếu mỗi bạn ở lớp 2B trồng 2 cây. Hỏi lớp 2B có bao nhiêu bạn?

Trả lời: Lớp 2B có bạn.